

Số: 1306/HD-SKHCN

Đồng Nai, ngày 28 tháng 8 năm 2018

## HƯỚNG DẪN

### **Thực hiện công tác xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến phục vụ công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Thông tư 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/08/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về ban hành điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai v/v ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-HĐSK ngày 16/8/2018 của Hội đồng Công nhận sáng kiến về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-HĐSK ngày 16/8/2018 của Hội đồng Công nhận sáng kiến về việc ban hành Quy trình, hồ sơ và thủ tục xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ/HĐSK ngày 21/8/2018 của Hội đồng Công nhận sáng kiến về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá sáng kiến của các cá nhân yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan thường trực của Hội đồng Công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai - hướng dẫn thực hiện một số nội dung liên quan đến việc công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến phục vụ thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

#### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.**

1. Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến (sau đây gọi tắt là công nhận sáng kiến) được thực hiện theo Thông tư 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ.

2. Sáng kiến của cá nhân yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng dùng làm căn cứ để xét, công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước khác theo quy định là: Giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật... đã được áp dụng vào thực tiễn nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh và hiệu suất công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

2.1 Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ hoặc một vấn đề xác định mà việc ứng dụng nó tạo ra, bao gồm quy trình hoặc sản phẩm dưới các dạng các vật thể, chất, vật liệu sinh học, giống cây trồng, vật nuôi... hoặc qui trình công nghệ, qui trình chuẩn đoán giúp chữa bệnh hiệu quả cho người, vật nuôi và cây trồng...

2.2 Giải pháp quản lý là những sáng tạo trong điều hành công việc, xây dựng mới về cách thức, phương pháp tổ chức, kiểm tra, giám sát công việc hoặc trong việc xây dựng cơ chế chính sách, chương trình, kế hoạch hoạt động, hoặc cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước thông qua việc cải cách hành chính vào thực tiễn đem lại hiệu quả trong hoạt động quản lý ở các cơ quan, địa phương, đơn vị và tổ chức.

2.3 Giải pháp tác nghiệp là phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao ở tất cả các lĩnh vực, như phương pháp thực hiện cải tiến thủ tục hành chính; phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá; phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện, mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu...

2.4 Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao so với trước.

## **II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN.**

### **1. Tính mới của sáng kiến (tối đa là 10 điểm):**

Sáng kiến được coi là mới đối với một cơ quan, tổ chức nếu trong phạm vi cơ quan, tổ chức tính đến trước ngày nộp đơn đăng ký sáng kiến hoặc ngày áp dụng sáng kiến (tính theo ngày nào sớm hơn), sáng kiến đó đáp ứng các điều kiện sau:

- Chưa được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hay bất kỳ hình thức nào khác đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

- Chưa được áp dụng, đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

- Không trùng với nội dung của giải pháp đã đăng ký sáng kiến trước.

## **2. Hiệu quả của sáng kiến (tối đa là 10 điểm):**

Là những lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp thu được, hoặc tác động đến việc tạo ra lợi ích xã hội do áp dụng các sáng kiến đó vào việc điều hành tổ chức, sản xuất, học tập và đời sống.

Thể hiện dưới dạng: cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng công việc, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, tệ nạn xã hội, tránh lãng phí, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh,...

## **3. Khả năng áp dụng của sáng kiến (tối đa là 10 điểm):**

Sáng kiến được đánh giá có mức độ thực hiện và khả năng triển khai, áp dụng cho các đơn vị, cá nhân cùng ngành, lĩnh vực,... trong thực tế đạt hiệu quả.

Sáng kiến đã được áp dụng hoặc áp dụng thử nghiệm hoặc chứng minh là mang lại hiệu quả thiết thực, có khả năng mở rộng để áp dụng ở nhiều đơn vị.

## **III. HỒ SƠ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN.**

### **1. Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến bao gồm:**

1.1 Tờ trình đề nghị công nhận sáng kiến của cơ quan, tổ chức và đơn vị quản lý cá nhân có sáng kiến. (Theo mẫu Phụ lục 1, 02 bản)

1.2 Báo cáo nội dung chi tiết sáng kiến của cá nhân có xác nhận của lãnh đạo cơ quan, tổ chức và đơn vị, nơi quản lý cá nhân có sáng kiến. (Theo mẫu Phụ lục 2, 09 bản)

1.3 Quyết định đã được công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến nơi cá nhân công tác (02 bản).

1.4 Các tài liệu khác (nếu có, 09 bản).

## **IV. QUY TRÌNH VÀ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN CỦA CÁC CÁ NHÂN.**

### **1. Quy trình xét công nhận sáng kiến**

1.1 Tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến:

- Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể để cá nhân biết, cung cấp và bổ sung đúng quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan tiếp nhận sẽ tiến hành các thủ tục tiếp theo để xét, công nhận sáng kiến.

1.2 Gửi hồ sơ cho 02 chuyên gia đánh giá.

1.3 Hợp thành viên Hội đồng sáng kiến và biểu quyết kết quả.

1.4 Trả kết quả hồ sơ tiếp nhận.

**2. Thời gian giải quyết xét công nhận sáng kiến của các cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:** tối đa là 40 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.

## **V. TIÊU CHUẨN PHÂN LOẠI VÀ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN.**

### **1. Sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng trên toàn tỉnh phải đạt các tiêu chí sau:**

- Sáng kiến có tổng số điểm trung bình từ 15 điểm trở lên và không có tiêu chí nào bị đánh giá ở mức 0 điểm. Trong đó điểm thành phần về tính mới, hiệu quả và khả năng áp dụng từ 5 điểm trở lên.
- Sáng kiến phải có từ 2/3 thành viên Hội đồng công nhận sáng kiến đồng ý.

### **2. Sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng trên toàn quốc phải đạt các tiêu chí sau:**

- Sáng kiến có tổng số điểm trung bình từ 27 điểm trở lên và không có tiêu chí nào bị đánh giá ở mức dưới 7 điểm.
- Sáng kiến phải có từ 2/3 thành viên Hội đồng công nhận sáng kiến đồng ý.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện công tác xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến phục vụ công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có văn bản gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để thống nhất, giải quyết.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND Tỉnh (báo cáo);
  - Các Sở, Ban, Ngành;
  - Các tổ chức đoàn thể tỉnh;
  - UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
  - Phòng Kinh tế/Kinh tế Hạ tầng; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa
  - Các Phó giám đốc Sở;
  - Lưu VT, QCN.
- QCN044\_huongdantrienkhaiSK\_08\100b

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Hoàng**

**ĐƠN VỊ NƠI TÁC GIẢ YÊU  
CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày..... tháng.....năm 201...

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng  
của sáng kiến toàn tỉnh (/toàn quốc)**

Kính gửi: Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng đã sửa đổi, bổ sung năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2017 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Xét đề nghị của Hội đồng công nhận sáng kiến cơ sở (*Đơn vị nơi tác giả yêu cầu công nhận sáng kiến*) .....tại Tờ trình số ...../TTr-HĐSK ngày .... tháng ....năm.....; Hội đồng công nhận sáng kiến cơ sở (*Đơn vị nơi tác giả yêu cầu công nhận sáng kiến*)..... kính đề nghị Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai xét và đề nghị công nhận xxx sáng kiến cấp tỉnh cho xxx cá nhân thuộc ...

*(Kèm theo có danh sách và hồ sơ xét, đề nghị công nhận sáng kiến).*

Kính trình Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai xem xét và công nhận phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh (toàn quốc)/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP và VT.

**THỦ TRƯỞNG**  
**ĐƠN VỊ NƠI TÁC GIẢ YÊU CẦU**  
**CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**  
(Ký tên đóng dấu)

## MẪU BÁO CÁO SÁNG KIẾN

### I. THỂ THỨC TRÌNH BÀY BÁO CÁO SÁNG KIẾN

1. Đặt tên và nội dung trình bày sáng kiến, giải pháp: Phải giới hạn phạm vi và nội dung nghiên cứu (đặt tên đơn giản, ngắn gọn, đúng thực chất, mô tả chính xác để người đọc dễ hiểu, dễ nhận xét, đánh giá, khách quan)

2. Định dạng văn bản, kiểu chữ, cỡ chữ, số lượng trang

a) Sáng kiến được đánh máy vi tính, trình bày trên giấy khổ A4, đóng thành quyển.

b) Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 14, cách đoạn (paragraph): 6pt.

c) Định dạng trang giấy:

- Lề trái: từ 3,0 – 3,5 cm

- Lề phải: từ 1,5 – 2,0 cm

- Lề trên: từ 2,0 – 2,5cm

- Lề dưới: từ 2,0 – 2,5cm

d) Đánh số trang: ở giữa, lề trên trang giấy.

đ) Nội dung báo cáo sáng kiến (từ Mục F đến Mục H) được đóng thành quyển có số lượng trang tối thiểu là 04 và tối đa là 15 trang.

### II. MẪU BÁO CÁO SÁNG KIẾN BAO GỒM CÁC THÀNH PHẦN SAU

#### A. BÌA

#### B. TRANG PHỤ BÌA

#### C. MỤC LỤC

#### D. DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT (NẾU CÓ)

#### E. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến:.....

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:.....

3. Tác giả:.....

- Họ và tên:.....Nam (nữ)

- Trình độ chuyên môn:.....

- Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Điện thoại:.....Email...

- Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến:

4. Đồng tác giả (nếu có)

- Họ và tên:.....Nam (nữ)

- Trình độ chuyên môn:.....

- Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Điện thoại:.....Email...

- Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến:

## F. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Bối cảnh của giải pháp: trình bày vắn tắt về không gian, thời gian, thực trạng của việc thực hiện, tổng quan những thông tin về vấn đề cần nghiên cứu.

2. Lý do chọn giải pháp: sáng kiến nhằm giải quyết vấn đề gì? Vấn đề giải quyết có phải là vấn đề thiết thực gắn với nhiệm vụ được phân công, hay vấn đề cần thiết của ngành không?.

3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu: Xác định phạm vi áp dụng sáng kiến, giới hạn lĩnh vực và đối tượng nghiên cứu (sáng kiến cần tập trung giải quyết cho một bộ phận, một lĩnh vực hoặc một vấn đề cụ thể nào đó trong chuyên môn).

4. Mục đích nghiên cứu: Giải quyết những mâu thuẫn, những khó khăn gì có tính bức xúc trong công tác. Tác giả viết sáng kiến nhằm mục đích gì? (nâng cao nghiệp vụ công tác của bản thân, để trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, để tham gia nghiên cứu khoa học....); đóng góp của sáng kiến gì về mặt lý luận, về mặt thực tiễn.

## G. PHẦN NỘI DUNG

### 1. Thực trạng của giải pháp đã biết

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/qui trình thực hiện nhiệm vụ).

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

**Chú ý:** Tác giả có thể trình bày theo hai phần riêng hoặc đan xen nhau, nhưng nhất thiết phải đảm bảo đủ hai nội dung trên.

### 2. Nội dung sáng kiến

a. Trình bày các bước/qui trình thực hiện giải pháp mới.

b. Những ưu, nhược điểm của giải pháp mới: Trình bày rõ những ưu điểm và nhược điểm (nếu có) của giải pháp mới.

**Chú ý:** Bổ sung vào phần phục lục (nếu có): hồ sơ trình, quyết định được phê duyệt, bản vẽ kỹ thuật hoặc sơ đồ,... để mô tả và minh họa bản chất của giải pháp.

### 3. Đánh giá về sáng kiến được tạo ra

a) Tính mới

- Mô tả những điểm mới cơ bản của giải pháp mới, tính ưu việt hơn so với giải pháp sẵn có; khẳng định tính sáng tạo về mặt khoa học và thực tiễn (tác giả tự nghiên cứu, chưa được công bố, phổ biến, áp dụng chính thống).

**Yêu cầu:** Phải có số liệu so sánh hoặc các luận cứ chứng minh được tính mới, tính sáng tạo của giải pháp mới.

b. Hiệu quả áp dụng:

- Hiệu quả kinh tế: Đánh giá hiệu quả kinh tế của sáng kiến thông qua số tiền làm lợi sau một năm áp dụng sáng kiến (đối với các giải pháp có đầu tư kinh phí hoặc xác định được chi phí).

- Hiệu quả xã hội: Đánh giá hiệu quả xã hội của việc áp dụng sáng kiến: Là những tác động từ việc áp dụng sáng kiến đến việc tăng năng suất, hiệu quả công tác, nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, cộng đồng, tạo ra hướng mới cho tương lai...

**Yêu cầu:** Phải có số liệu so sánh hoặc các luận cứ chứng minh được hiệu quả của giải pháp mới so với giải pháp cũ.

c. Khả năng áp dụng của sáng kiến

- Sáng kiến này đã được áp dụng/hoặc áp dụng thử hay chưa? ở đâu?

- Nêu lĩnh vực mà sáng kiến có thể áp dụng: Nông nghiệp, giao thông vận tải, công nghiệp, dịch vụ, sản xuất, quản lý hành chính...

- Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến đó: để áp dụng sáng kiến này cần phải đảm bảo điều kiện gì?

- Nêu rõ phạm vi có thể áp dụng sáng kiến: sáng kiến này có thể áp dụng trong cơ quan, địa phương, ngành hay toàn tỉnh hay toàn quốc.

## **H. PHẦN KẾT LUẬN**

1. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng sáng kiến. (Nếu có)

2. Những kiến nghị, đề xuất điều kiện để triển khai, ứng dụng sáng kiến vào thực tiễn. (Nếu có)

3. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền

*Đồng Nai, ngày...tháng...năm.....*

**HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN SÁNG  
KIẾN TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NƠI  
TÁC GIẢ CÔNG TÁC**

(Xác nhận)

(Ký tên, đóng dấu)

**TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

## **I. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

## **K. PHỤ LỤC KÈM THEO (nếu có)**